

QUYẾT ĐỊNH
Về việc xét miễn, giảm học phí học kỳ II năm học 2024 – 2025
cho sinh viên hệ chính quy Trường Du lịch

GIÁM ĐỐC ĐẠI HỌC HUẾ

Căn cứ Nghị định số 30/CP ngày 04 tháng 4 năm 1994 của Chính phủ về việc thành lập Đại học Huế;

Căn cứ Thông tư số 10/2020/TT-BGDĐT ngày 14 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của đại học vùng và các cơ sở giáo dục đại học thành viên;

Căn cứ Nghị Quyết số 36/NQ-HĐĐH ngày 20 tháng 5 năm 2022 của Hội đồng Đại học Huế về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Đại học Huế; Nghị Quyết số 50/NQ-HĐĐH ngày 23 tháng 11 năm 2023 của Hội đồng Đại học Huế về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế tổ chức và hoạt động của Đại học Huế và Nghị Quyết số 14/NQ-HĐĐH ngày 19 tháng 3 năm 2025 của Hội đồng Đại học Huế về việc sửa đổi một số điều của Quy chế tổ chức và hoạt động của Đại học Huế;

Căn cứ Quyết định số 75/QĐ-HĐĐH ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Chủ tịch Hội đồng Đại học Huế về việc thành lập Trường Du lịch thuộc Đại học Huế;

Căn cứ Quyết định số 74/QĐ-ĐHH ngày 22 tháng 01 năm 2021 của Giám đốc Đại học Huế quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và hoạt động của Trường Du lịch thuộc Đại học Huế;

Căn cứ Nghị định 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo.

Căn cứ Quyết định số 535/QĐ-ĐHH ngày 15 tháng 5 năm 2024 của Giám đốc Đại học Huế ban hành Quy định mức thu học phí, miễn giảm học phí và thanh toán giảng dạy nội bộ trong Đại học Huế từ năm học 2023-2024 đến năm học 2026-2027

Căn cứ Quyết định số 115/QĐ-ĐHH ngày 11 tháng 02 năm 2025 của Phó Giám đốc phụ trách Đại học Huế về việc ủy quyền cho Hiệu trưởng Trường Du lịch - Đại học Huế được ký thừa ủy quyền và đóng dấu Đại học Huế;

Theo đề nghị của Hiệu trưởng Trường Du lịch – Đại học Huế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Xét miễn, giảm học phí học kỳ II năm học 2024 - 2025 cho sinh viên Khóa K55, K56, K57, K58 hệ chính quy Trường Du lịch (có danh sách kèm theo). Trong đó:

- Miễn học phí 100%: 22 sinh viên.
- Giảm học phí 70%: 10 sinh viên.

Điều 2. Sinh viên được miễn, giảm học phí theo quy định hiện hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Đại học Huế, Trưởng Ban Đào tạo và Công tác sinh viên, Trưởng Ban Kế hoạch, Tài chính và Cơ sở vật chất, Hiệu trưởng Trường Du lịch và những sinh viên có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- PGĐ phụ trách ĐHH (để b/c);
- Lưu: VT, TDL. LMH.

TUQ. GIÁM ĐỐC
HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG DU LỊCH

Trần Hữu Tuấn

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

ĐẠI HỌC HUẾ**DANH SÁCH SINH VIÊN TRƯỜNG DU LỊCH ĐƯỢC MIỄN, GIẢM HỌC PHÍ****HỌC KỲ II NĂM HỌC 2024-2025**

(Kèm theo Quyết định số: / QĐ-ĐHH ngày tháng năm 2025 của Giám đốc Đại học Huế)

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp-ngành	Đối tượng miễn, giảm	Mức miễn, giảm
1	23D4010021	Châu Hà Bình	11/07/2005	K57 QTDVDL&LH 2	Con Thương binh	100%
2	21D4050288	Lê Thị Kim Ngân	05/10/2003	K55 QTKS ĐT 1	Con Thương binh	100%
3	22D4020005	Trần Gia Cát Châu	01/10/2004	K56 QTKD	Con Thương binh	100%
4	23D4010238	Đặng Nguyễn Yên Nhi	04/07/2005	K57 QTDVDL&LH 1	Con Thương binh	100%
5	21D4010157	Đặng Thị Quỳnh	22/07/2003	K56 QTDVDL&LHĐT 2	Con mồ côi cả cha lẫn mẹ	100%
6	23D4040092	Kê Thị Thúy Nga	11/12/2004	K57 Du lịch 1	Con mồ côi cả cha lẫn mẹ	100%
7	23D4010120	Giàng Cổ Lan	12/09/2005	K57 QTDVDL&LH 4	Con DTTS rất ít người	100%
8	21D4010389	Lương Minh Nguyệt	20/09/2003	K55 QLLH	Con DTTS hộ cận nghèo	100%
9	21D4010131	Vi Long An	05/06/2003	K55 HDDL ĐT	Con DTTS hộ cận nghèo	100%
10	23D4040136	Lù Phương Quý	15/12/2005	K57 Du lịch 1	Con DTTS hộ nghèo	100%
11	23D4050208	Hồ Thị Thủy	02/08/2005	K57 QTKS 2	Con DTTS hộ cận nghèo	100%
12	22D4040006	Ngân Phương Thế Anh	22/05/2004	K56 Du lịch đặc thù	Con DTTS hộ cận nghèo	100%
13	22D4050154	Trần Thị Thu Hiền	29/05/2004	K56 QTKS	Con DTTS hộ nghèo	100%
14	21D4060177	Hồ Thị Hoài Thu	26/12/2003	K55 QTNH&DVAU	Con DTTS hộ cận nghèo	100%
15	24D4010192	Lê Thị Kim Liên	08/07/2005	K58 QTDVDL&LH 4	Con Thương binh	100%
16	24D4040114	Trần Thị Huyền Như	29/12/2006	K58 Du lịch	Con mồ côi cả cha lẫn mẹ	100%
17	24D4040141	Nguyễn Hoàng Sinh	21/10/2006	K58 Du lịch	Con mồ côi cả cha lẫn mẹ	100%
18	24D4050010	Nguyễn Gia Bảo	01/01/2006	K58 QTKS 1	Con mồ côi cả cha lẫn mẹ	100%
19	24D4040166	Lê Thị Thủy Tiên	06/04/2006	K58 Du lịch 1	Con mồ côi cả cha lẫn mẹ	100%
20	24D4020102	Hồ Thị Thương	20/04/2006	K58 QTKD	Con DTTS hộ nghèo	100%
21	24D4060010	Hồ Thị Cheng	13/04/2006	K58 QTNH&DVAU	Con DTTS hộ nghèo	100%
22	24D4050053	Nguyễn Xuân Hải	16/08/2006	K58 QTKS 2	Khuyết tật bẩm sinh	100%
23	21D4040046	Hồ Thị Nguyệt Ánh	18/03/2003	K55 Du lịch	Con DTTS vùng KTĐBKK	70%

24	22D4010237	Lương Thị Ngọc Ánh	10/01/2004	K56 QTDVDL&LH ĐT 1	Con DTTS vùng KTĐBK	70%
25	23D4080005	Đinh Thị Thùy Chi	17/09/2005	K57 QTDL&KS	Con DTTS vùng KTĐBK	70%
26	21D4050076	Hồ Thị Mai Anh	17/08/2003	K55 QTKS 3	Con DTTS vùng KTĐBK	70%
27	24D4010065	Phương Đình Chính	12/08/2006	K58 QTDVDL&LH 1	Con DTTS vùng KTĐBK	70%
28	24D4080050	Đặng Yến Nhi	02/11/2006	K58 QTDL&KS	Con DTTS vùng KTĐBK	70%
29	24D4010076	A Viết Thị Điều	22/10/2006	K58 QTDVDL&LH 2	Con DTTS vùng KTĐBK	70%
30	24D4010117	Phạm Thị Hằng	09/07/2006	K58 QTDVDL&LH 1	Con DTTS vùng KTĐBK	70%
31	24D4010497	Hà Nông Trường	17/09/2006	K58 QTDVDL&LH 3	Con DTTS vùng KTĐBK	70%
32	24D4010380	Nông Đức Tài	14/07/2006	K58 QTDVDL&LH 4	Con DTTS vùng KTĐBK	70%

Tổng cộng: 32 sinh viên được miễn, giảm học phí.

Trong đó: - Miễn 100% học phí: 22 sinh viên;

- Giảm 70% học phí: 10 sinh viên./.